TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Lê Quí Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Khánh Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/HSST ngày 31/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024; Thông báo chuyển ngày xét xử số 14/2024/TB-TA ngày 05/7/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 32/2024/HST-QĐ ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Lê Hoàng S (tên gọi khác: không), sinh ngày 03 tháng 9 năm 1990, tại Khánh Hoà; Nơi cư trú: tổ dân phố Hải Tỷ, phường Cam Phúc Nam, thành Phố CR, tỉnh Khánh Hoà; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Văn H, sinh năm 1969; mẹ: Lê Thị Mỹ H1, sinh năm 1970; vợ, con: chưa;

Tiền án:

- Ngày 30/01/2018, bị Toà án nhân dân thành phố CR xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 07/6/2018, bị Toà án nhân dân thành phố CR xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 06 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong ngày 13/01/2023.

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 05/8/2008, bị Toà án nhân dân thành phố CR xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt tại phiên toà).

- *Bị hại*:

1/ Bà Hà Thị Minh C, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Trung Hiệp 2, xã Cam Hiệp Bắc, huyện CL, tỉnh Khánh Hoà (vắng mặt tại phiên toà)

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Lập Định 3, xã Cam Hoà, huyện CL, tỉnh Khánh Hoà (vắng mặt tại phiên toà)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà. (vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2024, Lê Hoàng S một mình điều khiển xe môtô, biển số 79X1-099.38 của bà Nguyễn Thị Minh T1 - 1991, trú tại: thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh (T1 sống chung với S như vợ chồng) từ CR ra khu vực huyện CL để xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. S điều khiển xe môtô trên đường Lập Định - Suối Môn, khi đến tiệm tạp hóa "Gái Hiếu" của bà Hà Thị Minh C - 1976, tại thôn Trung Hiệp 2, xã Cam Hiệp Bắc, huyện CL thì S dừng lại đi vào bên trong tiệm để mua nước uống. Sau khi trả tiền mua nước xong, S thấy phía trước quán để một thùng nước yến hiệu Sanest khuất tầm nhìn của bà C nên S đến lấy, đặt lên xe môtô và điều khiển xe về hướng Cam Hòa để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 20 phút sau, khi đến nhà ông Nguyễn Văn T - 1979, tại thôn Lập Định 3, xã Cam Hòa, huyện CL, S thấy trước hiên nhà có để một bình ắc quy, hiệu DONGNAI và một cây rựa nhưng không có người trông coi nên S điều khiển xe mô tô dừng lại phía trước cổng căn nhà ông T và đi bộ vào bên trong lấy bình ắc quy và cây rựa nói trên đem ra ngoài đặt lên xe môtô, điều khiển xe về lại CR để tìm nơi tiêu thụ.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi S điều khiển xe mô tô trên đường Lập Định - Suối Môn, đến địa phận thôn Quảng Đức, xã Cam Hiệp Nam, huyện CL thì bị Công an xã Cam Hiệp Nam phát hiện đưa S cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan Công an, Lê Hoàng S đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL- HĐĐSTS ngày 12/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện CL, kết luận:

- 01 (một) thùng nước yến, nhãn hiệu Sanest (loại 30 lon x 190ml/lon, khối lượng 6,5kg) trị giá 220.000 đồng;

- 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu DONGNAI (loại 12V-100Ah, vỏ bình màu trắng, nắp bình màu đen) trị giá 1.680.000 đồng;

- 01 (một) cây rựa dài 0 m80 (lưỡi kim loại dài 0m 25, cán gỗ dài 0m55) trị giá 54.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 1.954.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

Về vật chứng:

- 01 (một) thùng nước yến, nhãn hiệu Sanest loại 30 lon x 190ml/lon, khối lượng 6,5kg đã trả lại cho bà Hà Thị Minh C;

- 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu DONGNAI, loại 12V-100Ah, vỏ bình màu trắng, nắp bình màu đen và 01 (một) cây rựa dài 0m 80 lưỡi kim loại dài 0m25, cán gỗ dài 0m55 đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T.

- 01 (một) xe mô tô 79X1-099.38, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu S đen vàng đồng, số máy: JF94E0182482, số khung: 6332LZ542700 đã trả lại cho Nguyễn Thị Minh T1.

- 01 (một) cờ lê 10 bằng kim loại dài 14cm; 01 (một) cờ lê 10-14 bằng kim loại dài 14cm; 01 (một) cờ lê 12 bằng kim loại dài 17cm; 01 (một) cờ lê 14 bằng kim loại dài 19cm; 01 (một) khóa L 8 bằng kim loại dài 13,5cm; 01 (một) kiềm bằng kim loại màu đỏ dài 20cm; 01 (một) tua vít đầu bằng kim loại dài 05cm, cán nhựa màu đen dài 08cm; 01 (một) dao thái lan lưỡi kim loại dài 10cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm; 01 (một) kéo lưỡi bằng kim loại dài 08cm, cán bằng kim loại bọc nhựa dài 09cm; 01 (một) thông kim loại dài 35cm; 01 (một) đục bằng kim loại dài 30cm; 01 (một) búa đầu bằng kim loại, cán nhựa dài 17,5cm đã trả lại cho cho Nguyễn Thị Minh T1.

Về phần dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSCL ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Hoàng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi của Lê Hoàng S điều khiển xe mô tô 79X1-099.38 đi trộm cắp tài sản. Mặc dù chị Nguyễn Thị Minh T1 cho Lê Hoàng S mượn xe môt ô trên, nhưng chị T1 không Biết S sử dụng xe mô tô để trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Minh T1.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hoàng S thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL truy tố, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên toà bị hại Hà Thị Minh C và Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, hồ sơ thể hiện các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu

bồi thường dân sự và không có yêu cầu gì đối với hình phạt, việc vắng mặt của các bị hại không ảnh hưởng đến việc xét vử vụ án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ thể hiện bà T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hoàng S từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về vật chứng: Đã trả lại cho bị hại Hà Thị Minh C, Nguyễn Văn T và người liên quan Nguyễn Thị Minh T1.

Về phần dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Hà Thị Minh C, Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên lời khai của họ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án và không ai có yêu cầu gì về dân sự và hình phạt, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử được tống đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng S đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2024, Lê Hoàng S đã lấy trộm 01 thùng nước yến, hiệu Sanest của bà C Hà Thị Minh C - 1976, tại thôn Trung Hiệp 2, xã Cam Hiệp Bắc, huyện CL. Khoảng 20 phút sau S tiếp tục lấy trộm 01 bình ắc quy, hiệu

DONGNAI và 01 cây rựa của ông Nguyễn Văn T - 1979, tại thôn Lập Định 3, xã Cam Hòa, huyện CL.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi trên, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Lê Hoàng S đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 13/01/2023. Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Hà Thị Minh C và ông Nguyễn Văn T với số tiền số tiền 1.954.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi tư ngàn đồng) nên hành vi của bị cáo Lê Hoàng S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Năm 2008 bị cáo đã bị Toà án nhân dân thành phố CR xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Như vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Từ những phân tích nêu trên, với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[5] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng như sau:

- 01 (một) thùng nước yến, nhãn hiệu Sanest loại 30 lon x 190ml/lon, khối lượng 6,5kg đã trả lại cho bà Hà Thị Minh C;

- 01 (một) bình ắc quy, nhãn hiệu DONGNAI, loại 12V-100Ah, vỏ bình màu trắng, nắp bình màu đen và 01 (một) cây rựa dài 0m 80 lưỡi kim loại dài 0m25, cán gỗ dài 0m55 đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T;

- 01 (một) xe mô tô 79X1-099.38, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu S đen vàng đồng, số máy: JF94E0182482, số khung: 6332LZ542700 đã trả lại cho Nguyễn Thị Minh T1;

- 01 (một) cờ lê 10 bằng kim loại dài 14cm; 01 (một) cờ lê 10-14 bằng kim loại dài 14cm; 01 (một) cờ lê 12 bằng kim loại dài 17cm; 01 (một) cờ lê 14 bằng kim loại dài 19cm; 01 (một) khóa L 8 bằng kim loại dài 13,5cm; 01 (một) kiềm

bằng kim loại màu đỏ dài 20cm; 01 (một) tua vít đầu bằng kim loại dài 05cm, cán nhựa màu đen dài 08cm; 01 (một) dao thái lan lưỡi kim loại dài 10cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm; 01 (một) kéo lưỡi bằng kim loại dài 08cm, cán bằng kim loại bọc nhựa dài 09cm; 01 (một) thông kim loại dài 35cm; 01 (một) đục bằng kim loại dài 30cm; 01 (một) búa đầu bằng kim loại, cán nhựa dài 17,5cm đã trả lại cho cho Nguyễn Thị Minh T1.

Như vậy tất cả các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra không xem xét.

[6] *Về phần dân sự*: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo Lê Hoàng S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi của Lê Hoàng S điều khiển xe mô tô 79X1-099.38 đi trộm cắp tài sản. Mặc dù chị Nguyễn Thị Minh T1 cho Lê Hoàng S mượn xe môtô trên, nhưng chị T1 không biết S sử dụng xe môtô để trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Minh T1.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật và mức hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Hoàng S **09 *(chín)* tháng** tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về phần dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về vật chứng*: Các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Lê Hoàng S phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện CL;
- Công an điều tra huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hoà;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trịnh Lương Vượng - Lê Quí Hùng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huệ